TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HSST
Ngày: 21 – 11 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Tuyên

Bà Hà Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tuyết Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2022/TLST- HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 17/3/1967; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT, chỗ ở: Xóm X, xã CL, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết); con bà Nguyễn Thị A1 (đã chết); Vợ: Trần Thị H1, sinh năm 1967; Con: Có 04 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Năm 1997 bị Tòa án nhân dân huyện ĐH xử phạt 24 tháng tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Năm 2001 bị Tòa án nhân dân huyện ĐH xử phạt 6 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

+ Năm 2002 bị Tòa án nhân dân huyện PL xử phạt 40 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp 6 tháng tù của bản án năm 2001, H phải chịu chấp hành chung cả 02 bản án là 46 tháng tù.

+ Năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện PL xử phạt 30 tháng tù về tội đánh bạc. H kháng cáo, TAND tỉnh Thái Nguyên xử phạt H 15 tháng tù về tội đánh bạc.

+ Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện NgS, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 7năm tù về tội cướp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù 08/4/2019

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Ông Nguyễn Mạnh An – Luật sư văn phòng luật sư An Toàn, Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

- *Người chứng kiến*:

1. Ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1972. (vắng mặt)

Trú tại: Xóm VH, xã HTh, huyện ĐH1, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Lương Anh T, sinh năm 1982. (vắng mặt)

Trú tại: Xóm CH, xã ĐĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

3. Ông Hoàng Anh Qu, sinh năm 1998. (vắng mặt)

Trú tại: Xóm LCh, xã ĐĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 16/8/2022, tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực xã ĐĐ, huyện PL nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có nội dung tại khu vực dốc đập NP thuộc xóm CH, xã ĐĐ, huyện PL có 01 nam giới khoảng 50 tuổi mặc áo phông màu trắng cộc tay, quần màu xám đang cất giấu một lượng ma túy trên người. Ngay sau đó tổ công tác phối hợp với Công an xã ĐĐ đến địa điểm trên kiểm tra, xác minh. Khi tổ công tác đến nơi thì phát hiện một nam giới có đặc điểm như trên nên yêu cầu kiểm tra, người nam giới khai tên là Nguyễn Văn H, sinh năm 1967, trú tại Xóm X, xã CL, huyện PL và khai nhận đang cất giấu ma túy trên người đồng thời lấy từ túi quần phía sau bên phải ra 01 túi ni lon màu đen bên trong chứa các cục chất bột màu trắng (H khai là heroine) giao nộp cho tổ công tác, tổ công tác tiếp nhận và niêm phong vào bì ký hiệu **A**. Tiếp tục kiểm tra tổ công tác tạm giữ của H 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 090612119 mang tên Nguyễn Văn H và số tiền 200.000 đồng.

Hồi 18 giờ 10 phút cùng ngày khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại Xóm X, xã CL, huyện PL nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Mở niêm phong, cân xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định đối với số vật chứng của H, kết quả: Số chất bột màu trắng trong niêm phong **A** có khối lượng **37,51** gam, lấy 2,26 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì **A1**, số còn lại 35,25 gam niêm phong lưu kho ký hiệu bì A2.

Tại bản kết luận giám định số 1281/KL-KTHS ngày 24/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Các cục chất bột màu

trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine. Khối lượng thu giữ ban đầu **là 37,51 gam.**

Quá trình điều tra xác định được hành vi phạm tội của Nguyễn Văn H như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/8/2022 H một mình từ nhà tại Xóm X, xã CL, huyện PL đi ra đường Quốc lộ 3 đón xe taxi đi đến khu vực cầu GiB thuộc tổ ĐT, phường ĐB, thành phố Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Đến nơi H xuống xe đi bộ được một đoạn thì gặp một người nam giới không quen biết khoảng 40 tuổi H hỏi và mua của người này 01 túi heroine với giá 26.000.000 đồng, sau khi mua được ma túy H cất túi heroine vào túi quần sau bên phải H đang mặc rồi ra xe taxi đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày H mang toàn bộ số heroine trên đi đến khu vực xóm CH, xã ĐĐ, huyện PL mục đích để bán kiếm lời H dự định bán túi heroine với giá 28.000.000 đồng, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 37,51 gam heroine, 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 090612119 mang tên Nguyễn Văn H và số tiền 200.000 đồng.

Bản cáo trạng số 95/CT-VKSTN-P1 ngày 28 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

Phần luận tội tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 16 (mười sáu) năm tù đến 17 (mười bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt bổ sung bị cáo từ 7.000.000đồng đến 10.000.000đồng.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự Tịch thu tiêu hủy 03 bì niêm phong ký hiệu A1, A2, B .

Hoàn trả cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân. Tạm giữ số tiền 200.000đồng của bị cáo để dảm bảo thi hành án.

Về án phí : Buộc bị cáo ph chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội

danh, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Từ đó người bào chữa của bị cáo H đề nghị xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, không có tài sản riêng, số lượng ma túy của bị cáo bị bắt quả tang, chưa phát tán ra ngoài xã hội. Mức hình phạt viện kiểm sát đề nghị là quá cao. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và tiền phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, nhất trí lời bào chữa của luật sư.

Sau khi Viện kiểm sát tranh luận đã giữ nguyên bản luận tội và mức hình phạt đối với bị cáo tại tòa.

Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xin miễn phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên; Của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là không oan. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Do hám lời, nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/8/2022 Nguyễn Văn H đi đến khu vực cầu GiB thuộc tổ ĐT, phường ĐB, thành phố Thái Nguyên mua của một người nam giới không quen biết **37,51** gam Heroine với giá 26.000.000 đồng mục đích để bán lại kiếm lời. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày H mang toàn bộ số ma túy trên đến khu vực xóm CH, xã ĐĐ, huyện PL tìm người mua bán lại với giá 28.000.000 đồng, nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 251 Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Nội dung Điều luật quy định như sau:

Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"

2..

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm

a,..

b, Heroine…có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam"

[3] Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý sử dụng chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo ph xét xử nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã 05 lần bị xét xử về các tội "tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xét xử năm 1997"; tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, xét xử năm 2001; tội mua bán trái phép chất ma túy, xét xử năm 2002; tội đánh bạc, xét xử năm 2007; tội cướp tài sản, xét xử năm 2013. Sau khi bị cáo chấp hành xong các bản án, bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ nhà nước theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự

[6] Về vật chứng của vụ án: Các vật chứng là ma túy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chứng minh nhân dân thu giữ của bị cáo cần trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng. Số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo là số tiền không liên quan đến phạm tội, được tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Trong vụ án này H khai đã mua ma túy của một người nam giới tại khu vực cầu GiB thuộc tổ ĐT, phường ĐB, thành phố Thái Nguyên ngày 16/8/2022, nhưng H không biết họ, tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Như phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa đối với bị cáo Nguyễn Văn H là có căn cứ, phù hợp quy định. Chấp nhận một phần đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo.

[7] Bị cáo ph chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo:

Nguyễn Văn H 17 (mười bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2022.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đồng (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự . Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A2 trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Mạnh Tuyến, Nguyễn Quang Vũ, Nguyễn Thanh Ph, Mai Thành Viên, Nguyễn Đức Sơn, Lương Anh T, Hoàng Anh Qu, Nguyễn Văn H và hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên trong chứa 35,25 gam heroine. 01 bì niêm phong ký hiệu B trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Quang Vũ, Nguyễn Thanh Ph, Mai Thành Viên, Nguyễn Đức Sơn, Lương Anh T, Hoàng Anh Qu, Nguyễn Văn H và hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên trong chứa mảnh ni lon màu đen, túi ni lon màu trắng, vỏ Ph bì niêm phong cũ thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn H ngày 16/8/2022. 01 bì niêm phong ký hiệu A1 trên mép dán có chữ ký của Trần Đức Thủy, Nguyễn Trần Trung và hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên, bên trong chứa 2,233 gam heroine và vỏ bao gói là mẫu còn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H, sinh ngày 17/3/1967, Nơi ĐKHKTT: xã CL, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 18/9/2012.

Tạm giữ số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Vật chứng nêu trên đúng như tình trạng tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2022 và Ủy nhiệm chi số 335/368 lập tháng 10 năm 2022 giữa cơ quan điều tra công an tỉnh Thái Nguyên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo ph nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND, VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- CA tỉnh TN, Trại TG;
- Cục THA dân sự tỉnh TN;
- THA Hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Phương